

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI LAI  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Vũ phúc**

Bản án số: 98/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30 – 9 – 2022.

V/v: “*Xin ly hôn, nuôi dưỡng  
con chung*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Nguyễn Minh Trí

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Tấn Lạc

Ông Nguyễn Hữu Khanh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 105/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp “*Xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 570/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Đào Thị Thanh T**, sinh năm 1981 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 14, khu 10, xã X, huyện C, tỉnh Đ.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

3. Người có quyền lợi cần bảo vệ: **Nguyễn Thiên P**, nam, sinh ngày 23/3/2007 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đào Thị Thanh T trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Văn K qua tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 15/3/2007 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh Đ. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, thời gian sau phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi nên vợ chồng

sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được nên bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn K.

+ Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Thiên Phú, nam, sinh ngày 23/3/2007. Hiện tại cháu Phú sống chung với ông Nguyễn Văn K. Bà bị khuyết tật khó khăn trong việc đi lại, hiện tại bà ở trọ, đi bán vé số ở Đồng Nai, mỗi ngày bán được 150 vé nên để ổn định cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu Phú, bà đồng ý để ông K được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phú đến khi trưởng thành, bà không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do hiện tại bà ở xa, khó khăn trong việc đi lại nên đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

*Bị đơn ông Nguyễn Văn K, cháu Nguyễn Thiên P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.*

*Tại phiên tòa, bà Đào Thị Thanh T, ông Nguyễn Văn K, cháu Nguyễn Thiên P vắng mặt.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bà Đào Thị Thanh T có đơn yêu cầu xin ly hôn với ông Nguyễn Văn K nên quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Nguyễn Văn K có địa chỉ cư trú tại ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ nên Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ có thẩm quyền giải quyết sơ thẩm vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Đào Thị Thanh T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; Bị đơn ông Nguyễn Văn K, người có quyền lợi cần được bảo vệ Nguyễn Thiên P đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T, ông K, cháu P theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn K tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà Đào Thị Thanh T thời gian đầu vợ chồng ông bà chung sống hạnh phúc, sau này phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng

quan điểm sống, thường xuyên cự cãi, dần dần tình cảm vợ chồng không còn, ông bà đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Văn K và cháu Nguyễn Thiên P để ghi ý kiến của ông K, cháu P và tham gia phiên tòa nhưng ông K, cháu P vắng mặt.

Xét thấy hôn nhân giữa bà Đào Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn K đã mâu thuẫn nghiêm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Đào Thị Thanh T.

[3] Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Thiên Phú, nam, sinh ngày 23/3/2007. Từ trước đến nay cháu P do ông Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi dưỡng. Hoàn cảnh bà T bị khuyết tật khó khăn trong việc đi lại, hiện tại bà T ở trọ, bán vé số ở Đồng Nai, mỗi ngày bán được 150 vé. Xét thấy để đảm bảo ổn định cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu Nguyễn Thiên P, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục giao Nguyễn Thiên P cho ông Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Do Tòa án không tiến hành ghi ý kiến của ông K và cháu P được nên Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của bà Đào Thị Thanh T về việc không cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp về việc nuôi dưỡng con chung, cấp dưỡng nuôi con chung thì khởi kiện thành vụ án khác.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Do không ghi nhận ý kiến của ông Nguyễn Văn K nên Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của bà Đào Thị Thanh T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Đào Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị Thanh T.
2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thị Thanh T ly hôn ông Nguyễn Văn K.
3. Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Thiên Phú, nam, sinh ngày 23/3/2007. Tiếp tục giao Nguyễn Thiên P cho ông Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, bà Đào Thị Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho bà Đào Thị Thanh T, không ai được ngăn cản bà T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Đào Thị Thanh T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

5. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Đào Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu số 0005383 ngày 01/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thành án phí nên bà T không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- THA huyện;
- UBND xã X, H.C, T.Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**Phan Nguyễn Minh Trí**